

Bản án số: 33/2020/HS-PT

Ngày: 22-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên, ông Đặng Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo Phan Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Bị cáo có kháng cáo: Phan Văn P (tên gọi khác: Tí béo), sinh năm: 1993 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn X, xã N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Đánh nhạc; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1966; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Q, phường P, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 40 phút ngày 07/5/2019, Tổ đặc nhiệm phòng chống tội phạm Công an thành phố Phan Thiết trong quá trình tuần tra tại khu vực khu dân cư Kênh Bàu thuộc khu phố 03, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, P hiện Phan Văn P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, P

hiện và bắt quả tang Phan Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật liên quan gồm:

- Thu giữ trong giỏ xách đeo trên người của P:
 - + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, vỏ màu đỏ, số máy: MN5G2LL/A, số seri: FCFTF8DEHFY7;
 - + Tiền mặt: 25.000.000 đồng;
 - + 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa một đầu, kích thước 04cm x 07cm, bên trong có 04 viên nén màu xanh dương (ký hiệu M1 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa một đầu, kích thước 04cm x 5,5cm, bên trong có chứa 01 viên nén có ghi chữ “GOLD” (ký hiệu M2 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa một đầu, kích thước 04cm x 07cm, bên trong có chứa 04 viên nén gồm: 03 viên nén màu vàng (ký hiệu M3 khi giám định) và 01 viên nén màu xanh (ký hiệu M4 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, kích thước 04cm x 03cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M5 khi giám định);
 - + 02 gói nylon không màu, kích thước 2,5cm x 2,5cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M6 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, kích thước 04cm x 03cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M7 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, kích thước 2,5cm x 2,5cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong chứa chất rắn màu đỏ (ký hiệu M8 khi giám định) và chất rắn màu vàng (ký hiệu M9 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, kích thước 07cm x 04cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong chứa chất bột màu nâu (ký hiệu M10 khi giám định);
 - + 01 gói nylon không màu, kích thước 04cm x 03cm, có khóa nhựa một đầu, bên trong chứa chất bột dính thảo mộc màu nâu đen (ký hiệu M11 khi giám định);
- + 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 86B2-10809, số máy: KF14E0004050, số khung: 1418DY003994.

Quá trình điều tra Phan Văn P khai nguồn gốc ma túy trên là mua của một đối tượng tên Khanh, không rõ nhân thân vào ngày 05/5/2019 tại quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó mỗi bịch ma túy mua với giá 1.000.000 đồng, thuốc lắc mỗi viên mua với giá 250.000 đồng, còn một số ít còn lại là được người khác cho khi đi làm tại phòng nhạc. Riêng 01 gói nylon bên trong có chất rắn màu đỏ không phải là ma túy mà là nến để trám lên răng cửa túi xách P mang theo. Phan Văn P khai chỉ mua 04 viên ma túy màu xanh dương của đối tượng tên Khanh

với giá 250.000 đồng một viên, số ma túy còn lại là do quá trình đi làm tại quán bar ở Thành phố Hồ Chí Minh được khách đến chơi cho nhiều lần, P cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho đến khi bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số 453/KLGD-PC09 ngày 31/05/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,2850 gam, là MDMA;
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,3214 gam, là MDMA;
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 1,1913 gam, là MDMA;
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 0,3579 gam, là MDMA;
- Mẫu M5 gửi giám định có khối lượng 0,1783 gam, là Ketamine;
- Mẫu M6 gửi giám định có khối lượng 1,0995 gam, là Ketamine;
- Mẫu M7 gửi giám định có khối lượng 0,0370 gam, là Ketamine;
- Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất (được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ) trong 0,1958 gam mẫu M8 gửi đến giám định;
- Mẫu M9 gửi giám định có khối lượng 0,1164 gam, là MDMA;
- Mẫu M10 gửi giám định có khối lượng 0,7351 gam, chứa thành phần MDMA, Ketamine, Nimetazepam;
- Mẫu M11 gửi giám định có khối lượng 0,8908 gam, chứa thành phần MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Nimetazepam.

MDMA là chất ma túy thuộc danh mục I, STT 27, ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III, STT 35, ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Delta-9-tetrahydrocannabinol là chất ma túy thuộc danh mục I, STT 20, ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Nimetazepam là chất ma túy thuộc danh mục III, STT 49, ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Các gói nylon gửi giám định; 0,1792 gam mẫu M1; 0,2297 gam mẫu M3; 0,1482 gam mẫu M6; còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 453 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định các mẫu M2, M4, M5, M7, M8, M9, M10, M11 đã được sử dụng hết).

Hiện nay phong bì niêm phong số 453 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Phan Thiết (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 11 ngày 17/10/2019).

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô biển số 86B2-10809, số máy: KF14E0004050, số khung: 1418DY003994 có nguồn gốc thuộc quyền sở hữu của anh Đinh Văn X, sinh năm 1985, tại thôn Phú Tân, xã Hòa Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; cuối năm 2017 anh X bán chiếc xe trên cho Cửa hàng xe máy N, địa chỉ tại số B, Thửa Khoa Huân, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Ngày 31/01/2018 Cửa hàng N bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1993, tại khu phố 11, phường Phú Thủy, Tp Phan Thiết. Từ tháng 3/2019 chị N cho P mượn để đi làm nhưng không biết P sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị N nhưng chị N chưa nhận lại chiếc xe trên.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 25.000.000 đồng là tài sản của P. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại cho P.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Tuyên bố: Phan Văn P, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn P 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, bị cáo Phan Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội, không oan, đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phan Văn P thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Bị cáo Phan Văn P là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, thế nhưng vào khoảng vào lúc 01 giờ 40 phút ngày 07/5/2019 tại khu vực khu dân cư Kênh Bàu thuộc khu phố 03, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Phan Văn P có hành vi tàng trữ 3,2738 gam MDMA; 1,3148 gam Ketamine; 0,7351 gam chứa thành phần MDMA, Ketamine, Nimetazepam và 0,8908 gam chứa thành phần MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Nimetazepam nhằm mục đích sử dụng thì bị P hiện, bắt quả tang.

Với hành vi đó, bị cáo Phan Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phan Văn P 30 tháng tù là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không trình bày thêm được một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với những tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Các lý do đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét toàn diện. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Do Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn P 30 (ba mươi tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (22/5/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA, VKS, CA, Chi cục THA thành phố Phan Thiết;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quân